TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 33/2018/HS-ST
Ngày 31-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thanh;

2. Ông Bồ Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Anh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2018/HSST-QĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/HSST-QĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tấn T, sinh năm 1988 tại B; nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 8, phường U, thị xã Y, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn A, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; có vợ là bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1987 và 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/6/2018 bị TAND thị xã X xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2017 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Tấn N, sinh năm 1997 tại B; nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 8, phường U, thị xã Y, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn A, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; bị cáo chưa

có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/6/2018 bị TAND thị xã X xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/01/2018 đến nay; có mặt.

- *Người bị hại*: Ông Lại Duy Th, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện Y, tỉnh B; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Nguyên đơn dân sự*: Công ty TNHH Đ; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn K, huyện Y, tỉnh B; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Ông Vũ Văn H1, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Thôn 4, xã S, huyện U, tỉnh P; tạm trú: Ấp L, xã H, huyện Y, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Tấn A, sinh năm 1963; địa chỉ: tổ 2, khu phố 8, phường U, thị xã Y, tỉnh B; có mặt.

3/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986; địa chỉ thường trú: Xã Z, huyện J, tỉnh E; tạm trú: Khu phố 1B, phường M, thị xã I, tỉnh B; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T là anh ruột của Nguyễn Tấn N, cả hai cùng là bạn của Nguyễn Văn Tr. Khoảng đầu tháng 5/2017 đến tháng 9/2017, Tr, T và N đã cùng với nhau thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để bán lấy tiền tiêu xài. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 02/5/2017, Tr rủ T và N đi trộm bình ắc quy thì T và N đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô của Tr (không rõ biển số) chở Tr và T chạy từ phường U, thị xã Y, tỉnh B về hướng xã H, huyện Bắc Tân Uyên. Khi đi đến bãi đất trống trước quán ăn CH thuộc xã H thì nhìn thấy xe cần cuốc của ông Lại Duy Th đang đậu ở đó nhưng không có ai trông coi nên N dừng xe lại, Tr một mình đi bộ vào tháo 02 bình ắc quy gắn trên xe cần cuốc. Thấy vậy, T liền đến khiêng một bình, còn Tr khiêng một bình mang ra để lên xe. N điều khiển xe chở hai bình ắc quy cùng với Tr và T chạy về nhà tại phường U, thị xã Y, tỉnh B. Sau đó, T và Tr chở hai bình ắc quy đưa đến phường M, thị xã I, tỉnh B bán cho ông Nguyễn Văn Q với số tiền 800.000 đồng và mang về chia mỗi người 250.000 đồng còn 50.000 đồng đưa cho Tr đổ xăng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38/KLTS-TTHS, ngày 05/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xác định tài

sản bị thiệt hại gồm: 02 bình ắc quy loại 12V-100Ah, nhãn hiệu GS-Yuasa của xe cần cuốc trị giá 3.200.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 08/8/2017, Tr rủ T, N đi trộm bình ắc quy thì T và N đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô của Tr chở T và Tr từ phường U, thị xã Y đi đến công trình đang xây dựng chợ K tại thị trấn K, huyện Y, tỉnh B và nhìn thấy có 4 xe gồm xe ủi, xe lu, xe cần cuốc và xe bang của Công ty Đ đang đậu ở đó nhưng không có người trông coi. N dừng xe lại để T và Tr đi vào tháo lấy 08 bình ắc quy của các xe bang, xe lu, xe ủi và xe cần cuốc. Khi đã tháo lấy được 08 bình ắc quy, Tr thấy số bình ắc quy nhiều nên Tr điều khiển xe mô tô chở 03 bình ắc quy đến bãi đất gần Khu công nghiệp H, xã H, huyện Bắc Tân Uyên cách đó khoảng 05 km để cất giấu. Khoảng 15 phút sau, Tr quay lại chở tiếp 05 bình ắc quy cùng T, N chạy đến bãi đất gần Khu công nghiệp H cất giấu chung với 03 bình ắc quy mà Tr cất giấu trước đó. Sau đó, cả ba về nhà T lấy thêm 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển số 61U3-0572 rồi quay lại bãi đất trống gần Khu công nghiệp H để lấy 08 cái bình ắc quy đưa đến phường M, thị xã I, tỉnh B bán cho ông Nguyễn Văn Q với số tiền 3.000.000 đồng và chia cho mỗi người 1.000.000 đồng để tiêu xài.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KLTS-TTHS, ngày 08/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xác định tài sản bị thiệt hại gồm: 02 bình ắc quy loại 50Ampe, ký hiệu DSB Japan Standard của xe ủi; 02 bình ắc quy loại 120Ampe, ký hiệu DSB Japan Standard của xe lu; 02 bình ắc quy loại 75Ampe, ký hiệu DSB Japan Standard của xe cần cuốc và 02 bình ắc quy loại 120Ampe, ký hiệu DSB Japan Standard của xe bang, tổng trị giá là 9.800.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 11/8/2017, Tr rủ T, N đi trộm bình ắc quy thì T, N đồng ý. N điều khiển xe mô tô của Tr chở T và Tr từ phường U, thị xã Y đi đến thị trấn K, huyện Y để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực gần ngã 3 chợ K thì Tr và T, N nhìn thấy trong sân trường tiểu học K (cũ) thuộc ấp 3, thị trấn K, huyện Y có một số xe thi công công trình của Công ty Đ không có người trông coi nên N dừng xe lại bên lề đường đứng chờ để Tr và T vào tháo lấy 02 bình ắc quy của xe ô tô ben biển số 61C-287.83 và 02 bình ắc quy của xe cần cuốc. Sau khi lấy xong Tr và T mang 04 bình ắc quy ra nơi N đang đứng chờ. Sau đó, Tr, T và N chở 04 bình ắc quy về nhà để N và Tr đưa 04 bình ắc quy đến phường M, thị xã I, tỉnh B bán cho ông Nguyễn Văn Q với số tiền 1.600.000 đồng và chia điều cho 3 người.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 28/KLTS-TTHS, ngày 08/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xác định tài

sản bị thiệt hại gồm: 02 bình ắc quy loại 120Ampe, ký hiệu DSB Japan Standard của xe cần cuốc và 02 bình ắc quy loại 150Ampe, ký hiệu DSB Japan Standard của xe ben biển số 61C-287.83 tổng trị giá là 7.500.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 03 giờ 00 phút (không rõ ngày) tháng 9/2017, Tr rủ T, N đi trộm bình ắc quy thì T, N đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô của Tr chở T và Tr chạy từ phường U, thị xã Y đến thị trấn K, huyện Y Khi đi đến công trình đang xây dựng trường tiểu học K thuộc ấp 5, thị trấn K thì nhìn thấy bên phải có một số xe công trình của của Công ty Đ đang đậu ở đó nhưng không có người trông coi. Lúc này, N dừng xe lại bên lề đường đứng chờ còn Tr và T đi vào gỡ lấy 02 bình ắc quy của xe cần cẩu. Sau khi lấy xong Tr và T mang 02 bình ắc quy ra nơi N đang đứng chờ rồi bỏ 02 bình ắc quy lên xe và chở 3 về nhà rồi T ở lại còn N và Tr đưa 02 bình ắc quy đến phường M, thị xã I, tỉnh B bán cho ông Nguyễn Văn Q với số tiền 950.000 đồng và chia điều cho 3 người.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên xác định giá trị tài sản bị thiệt hại nêu trên.

Ngày 10/7/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên có công văn yêu cầu bổ sung hồ sơ định giá tài sản. Tuy nhiên, phía Công ty Đ không cung cấp được hoá đơn, chứng từ, đặc điểm, thời gian mua tài sản (bình ắc quy) nên không có cơ sở định giá tài sản bị thiệt hại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 02/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn T, Nguyễn Tấn N về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 của TAND thị xã X, tỉnh B.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn N từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 của TAND thị xã X, tỉnh B.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như cáo trạng đã đề cập.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bị cáo tại phiên tòa đã xác định hành vi của các bị cáo như sau: Từ tháng 5/2017 đến tháng 9/2017, tại địa bàn xã H và thị trấn K, huyện Y, tỉnh B, Nguyễn Tấn T, Nguyễn Tấn N và Nguyễn Văn Tr đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt tổng cộng 16 bình ắc quy với tổng giá trị là 20.500.000 đồng (Hai mươi Tr, năm trăm nghìn đồng), do đó Bản cáo trạng 33/CT-VKS ngày 02/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi trên đây của các bị cáo là rất táo bạo, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của chủ sở hữu tài sản mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xét xử các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét vai trò, nhân thân và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Về vai trò của các bị cáo: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo Nguyễn Tấn T, Nguyễn Tấn N đều có vai trò là người thực hành, trực tiếp thực hiện tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện hành vi thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải và các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, các bị cáo được người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt và các bị cáo có cha tham gia cách mạng tại Campuchia được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cần xử các bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo khỏi xã hội mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét thấy, mức án của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên chấp nhận.

[6] Đối với Nguyễn Văn Tr, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 11/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Tr về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Ngày 24/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định tách vụ án để tách hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn Tr để giải quyết bằng vụ án khác.

[7] Đối với ông Nguyễn Văn Q đã mua số bình ắc quy do T, N và Tr trộm cắp được, nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội. Vì vậy, không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Q là có cơ sở chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền cho nguyên đơn dân sự - Công ty Đ nhưng được nguyên đơn dân sự - Công ty Đ cho lại toàn bộ số tiền này và có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại tình tiết này được coi như là các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền cho nguyên đơn dân sự và người bị hại - ông Lại Duy Th cũng không yêu cầu bồi thường nên HĐXX ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 61U3-0572. Chủ sở hữu xe mô tô này là ông Nguyễn Tấn A (là cha của bị cáo Nguyễn Tấn T, Nguyễn Tấn N). Ngày 11/8/2017, bị cáo T sử dụng xe mô tô này chở tài sản (bình ắc quy) đã trộm cắp được đi tiêu thụ nhưng ông A không biết nên không đề nghị xử lý.

Đối với xe mô tô (không rõ biển số) của Tr mà T, N và Tr sử dụng làm phương tiện để trộm cắp tài sản. Đến nay, không biết Tr và xe mô tô này đang ở đâu, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với số tiền thu lợi bất chính: Các bị cáo Nguyễn Tấn T, Nguyễn Tấn N phải nộp vào ngân sách Nhà nước, mỗi bị cáo là 2.100.000 đồng.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn T và Nguyễn Tấn N phạm "Tội trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 20 (Hai mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 của TAND thị xã X, tỉnh B buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 03 (Ba) năm 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn N 20 (Hai mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 của TAND thị xã X, tỉnh B buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 03 (Ba) năm 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Buộc các bị cáo Nguyễn Tấn T, Nguyễn Tấn N, mỗi bị cáo phải nộp 2.100.000 đồng (Hai Tr một trăm nghìn đồng) vào Ngân sách Nhà nước tiền thu lợi bất chính.

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Tấn T, Nguyễn Tấn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, N vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Hùng